



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM

Địa chỉ: Số 14 Nguyễn Như Kon Tum, Phường Ngô Mây, TP Kon Tum,
tỉnh Kon Tum

Điện thoại: 0260.3864.929


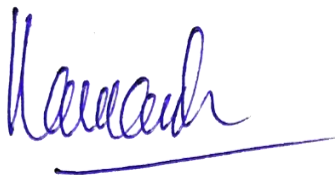
Email: truong@cdkontum.edu.vn Website: <http://cdkontum.edu.vn>

QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã hóa: **QT24**

Ban hành lần: Thứ nhất

Hiệu lực từ ngày: 02/10/2023

ĐD. NHÓM SOẠN THẢO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ	HIỆU TRƯỞNG
		
Trần Văn Bình	Võ Đại Nam Anh	Lê Trí Khải

I. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Mục đích

Triển khai thực hiện tự rà soát, xem xét, đánh giá thực trạng của chương trình đào tạo theo đúng trình tự nội dung công việc, từ đó có kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo đáp ứng theo yêu cầu thực tiễn của nhà trường.

2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi áp dụng

Quy trình được áp dụng để thực hiện việc tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo sơ cấp, trung cấp, cao đẳng thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và chương trình đào tạo giáo viên tại Trường Cao đẳng Kon Tum.

b) Đối tượng áp dụng

- Lãnh đạo Trường.
- Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.
- Ban thư ký và các Nhóm chuyên trách của Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.
- Các khoa chuyên môn thuộc Trường.
- Các đơn vị có liên quan thuộc Trường.
- Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng.

II. Định nghĩa và các từ viết tắt

1. Định nghĩa

Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo là quá trình đánh giá để xác định mức độ chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Từ viết tắt

- CTĐT: Chương trình đào tạo
- HĐ: Hội đồng
- KH: Kế hoạch
- KT&QLCL: Khảo thí và Quản lý chất lượng
- NCT: Nhóm chuyên trách

- QĐ: Quyết định
- TĐG: Tự đánh giá
- TK: Thư ký
- TT, MC: Thông tin, minh chứng

III. Cơ sở xây dựng quy trình

1. Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

3. Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn KĐCL chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng

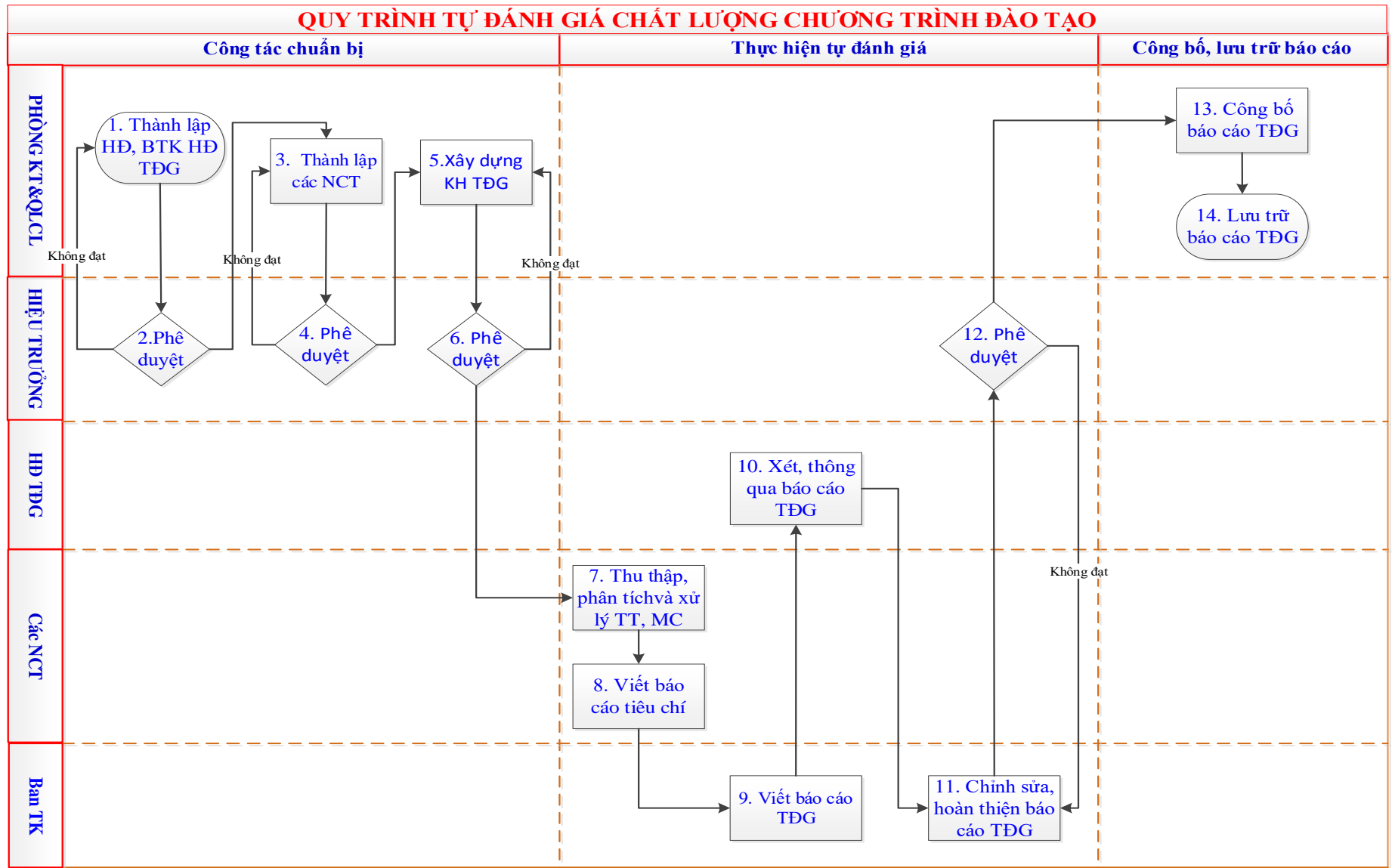
4. Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

5. Thông tư 02/2020/TT-BGDĐT ngày 05/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo giáo viên trình độ Cao đẳng Sư phạm và trung cấp Sư phạm;

6. Công văn số 756/QLCL-KĐCLGD ngày 21/5/2020 của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sử dụng tài liệu hướng dẫn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm;

7. Công văn 2085/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2020 của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo.

IV. Lưu đồ



V. Đặc tả

TT	Tên bước và công việc	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
1	B1: Thành lập HĐ và BTK HĐ TĐG	Phòng KT&QLCL phối hợp với Khoa chuyên môn tham mưu thành lập HĐ và BTK HĐ TĐG chất lượng CTĐT.	Phòng KT&QLCL	Khoa chuyên môn	Dự thảo QĐ	Đầu tháng 02 hằng năm	BM/QT.../ KTQLCL/01a; BM/QT.../ KTQLCL/01b;
2	B2: Phê duyệt	Hiệu trưởng phê duyệt Quyết định thành lập Hội đồng TĐG chất lượng CTĐT.	Hiệu trưởng	Phòng KT&QLCL	QĐ		
3	B5: Thành lập các NCT	Phòng KT&QLCL phối hợp khoa chuyên môn đề xuất thành lập các NCT và phân công các cá nhân, đơn vị phụ trách theo tiêu chí, tiêu chuẩn.	Phòng KT&QLCL	Khoa chuyên môn	Dự thảo QĐ	Theo KH TĐG	BM/QT.../ KTQLCL/02
4	B6: Phê duyệt	Hiệu trưởng phê duyệt thành lập các Nhóm chuyên trách của Hội đồng TĐG chất lượng CTĐT	Hiệu trưởng	Phòng KT&QLCL	QĐ		
5	B3: Xây dựng KH TĐG	Phòng KT&QLCL phối hợp khoa chuyên môn tham mưu xây dựng KH TĐG chất lượng CTĐT đề trình Hiệu trưởng phê duyệt.	Phòng KT&QLCL	Khoa chuyên môn	Dự thảo KH	Giữa tháng 02 hằng năm	BM/QT.../ KTQLCL/03a; BM/QT.../ KTQLCL/03b
6	B4: Phê duyệt	Hiệu trưởng phê duyệt KH TĐG chất lượng CTĐT.	Hiệu trưởng	Phòng KT&QLCL	KH		

TT	Tên bước và công việc	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
7	B7: Thu thập, phân tích và xử lý TT, MC	Các Nhóm chuyên trách thu thập, phân tích và xử lý TT, MC và đánh giá mức độ đạt được theo quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT.	Các NCT	Các đơn vị có liên quan	Bảng mã minh chứng	Theo KH TĐG	
8	B8: Viết báo cáo tiêu chí	Các NCT viết báo cáo tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định.	Các NCT	Các đơn vị thuộc Trường	Báo cáo tiêu chí	Theo KH TĐG	BM/QT.../KTQLCL/04a; BM/QT.../KTQLCL/04b
9	B9: Viết báo cáo TĐG	BTK tổng hợp báo cáo tiêu chí để viết báo cáo TĐG chất lượng CTĐT và gửi bản Dự thảo cho Hội đồng TĐG.	Ban TK	Các NCT	Dự thảo Báo cáo TĐG	Theo KH TĐG	BM/QT.../KTQLCL/05a; BM/QT.../KTQLCL/05b
10	B10: Xét, thông qua báo cáo TĐG	Hội đồng TĐG tiến hành nghiên cứu, họp nhận xét, đánh giá và thông qua báo cáo kết quả TĐG chất lượng CTĐT.	Hội đồng TĐG	Các NCT, BTK	KH và Biên bản xét, thông qua của HĐ TĐG	Theo KH TĐG	BM/QT.../KTQLCL/06; BM/QT.../KTQLCL/07;
11	B11: Chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo TĐG	Các NCT thực hiện việc chỉnh sửa các báo cáo tiêu chí, tiêu chuẩn và BTK thực hiện việc tổng hợp nội dung báo cáo tiêu chí, tiêu chuẩn và hoàn thiện báo cáo kết quả TĐG gửi lại cho các thành viên HĐ.	Ban TK	Hội đồng TĐG	Báo cáo TĐG	10 ngày sau khi xét, thông qua báo cáo.	BM/QT.../KTQLCL/05a; BM/QT.../KTQLCL/05b
12	B12: Phê	Phòng KT&QLCL tham mưu cho	Hiệu	Phòng	Báo cáo	Theo KH	BM/QT.../

TT	Tên bước và công việc	Nội dung	Bộ phận/ Người thực hiện	Bộ phận/ Người phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
	duyet	Hiệu trưởng phê duyệt báo cáo TĐG chất lượng CTĐT sau khi báo cáo đã chỉnh sửa, hoàn thiện.	trưởng	KT&QLCL	TĐG	TĐG	KTQLCL/05a; BM/QT.../ KTQLCL/05b
13	B13: Công bố báo cáo TĐG	Phòng KT&QLCL tham mưu cho Hiệu trưởng triệu tập cuộc họp công bố báo cáo TĐG chất lượng CTĐT trong nhà trường và gửi báo cáo cho các cơ quan chức năng.	Phòng KT&QLCL	Các thành phần dự họp theo quy định	Báo cáo TĐG	Tháng 11-12 hàng năm	
14	B14: Lưu trữ báo cáo TĐG	Phòng KT&QLCL lưu trữ báo cáo theo quy định.	Phòng KT&QLCL		Báo cáo TĐG	Tháng 12 hàng năm	BM/QT.../ KTQLCL/05a; BM/QT.../ KTQLCL/05b

VI. Các công cụ/biểu mẫu hướng dẫn

TT	Tên công cụ/biểu mẫu hướng dẫn	Mã hóa
1	Quyết định thành lập Hội đồng và BTK của HĐ TĐG CTĐT.	BM/QT24/KTQLCL/01a; BM/QT24/KTQLCL/01b;
2	Quyết định thành lập các Nhóm chuyên trách của HĐ TĐG chất lượng CTĐT	BM/QT24/KTQLCL/02
3	Kế hoạch triển khai tự đánh giá chất lượng CTĐT	BM/QT24/KTQLCL/03a; BM/QT24/KTQLCL/03b
4	Báo cáo Tiêu chí	BM/QT24/KTQLCL/04a; BM/QT24/KTQLCL/04b
5	Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng CTĐT	BM/QT24/KTQLCL/05a; BM/QT24/KTQLCL/05b
6	Kế hoạch xét, thông qua báo cáo TĐG chất lượng CTĐT	BM/QT24/KTQLCL/06
7	Biên bản họp, xét thông qua báo cáo TĐG chất lượng CTĐT	BM/QT24/KTQLCL/07

*** Ghi chú:**

- Các biểu mẫu 01a,02,03a,04a,05a dành cho các chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp.
- Các biểu mẫu 01b,03b, 04b,05b dành riêng cho các chương trình đào tạo giáo viên thuộc lĩnh vực Giáo dục đào tạo.
- Các biểu mẫu 06,07 được dùng chung cho các chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp và chương trình đào tạo giáo viên thuộc lĩnh vực Giáo dục đào tạo.